

VẬN DỤNG TRÒ CHƠI NHÓM TRONG DẠY HỌC MÔN TIẾNG ANH CHO HỌC SINH TIỂU HỌC

GROUP GAME APPLICATION IN ENGLISH TEACHING TO PRIMARY PUPILS

TRẦN TUYÊN(*) và PHẠM THỊ PHƯƠNG(**)

TÓM TẮT: Một trong những thách thức lớn nhất đối với các nhà giáo dục hiện nay là sự tham gia rộng rãi các loại hình học tập và nhóm học sinh đa dạng. Học sinh trải nghiệm học tập với các mức độ khác nhau về động lực, cam kết, khả năng và cách học hoặc cách tiếp cận. Một môi trường học tập thụ động sẽ không kích thích được học sinh. Trong khi trò chơi được sử dụng để tăng tốc độ và tương tác trong cuộc sống nói chung, do đó điều tự nhiên là trẻ sẽ cảm thấy hứng thú và tương tác để hỗ trợ học tập của bản thân. Trò chơi đã tạo cho các em cách học bổ ích, vừa chơi lại vừa học không chỉ ở trên lớp mà còn ở mọi nơi, mọi chỗ. Dạy học vận dụng trò chơi nhóm giúp học sinh hứng thú mỗi khi đến giờ học, các em hiểu bài sâu hơn và tự nhiên hơn, bớt đi những rụt rè vốn có.

Từ khóa: trò chơi nhóm; dạy học môn Tiếng Anh; học sinh tiểu học.

ABSTRACT: One big challenge to current educators is the diversity of study models and pupil groups. Pupils experiment study experience with different levels in motivation, commitment, capacity and study approaches. An inactive study environment can not motivate pupils. Games are used in classrooms to increase speed and interactions in life; therefore, pupils are more interested and interactive to support their personal study. Games help teach pupils the beneficial ways of studying in various places at any time. Through game teaching, pupils can understand the lessons better and more naturally with a decrease in their shyness.

Key words: group games; English teaching; primary pupils.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trò chơi nhóm là trò chơi được giáo viên tổ chức cho các nhóm học sinh. Đó là các trò chơi dân gian liên quan đến nội dung bài học. Qua trò chơi học sinh tiếp thu kiến thức một cách nhẹ nhàng, tự nhiên, phát triển tính tích cực, tự giác của học sinh. Trò chơi nhóm giúp học sinh có thể thi đua với nhau, tăng sự hứng thú của học sinh đối với môn học. Đối với hầu hết các trò chơi, sự cạnh tranh giữa những người chơi và đội chơi là một nhân tố làm tăng mạnh mẽ động cơ học tập cho họ, kích lệ họ tham gia trò chơi. Đây cũng là lý do quan trọng

nhất khiến hầu hết học sinh trở nên hứng thú và bị lôi cuốn vào các trò chơi [4]. Để vận dụng trò chơi nhóm trong dạy học tiếng Anh cho học sinh tiểu học chúng ta cần nắm vững quy trình tổ chức trò chơi nhóm trong dạy học. Giáo viên là người chủ động, tích cực và am hiểu trong tổ chức, quản trò các hoạt động chơi. Đồng thời giáo viên tích cực thay đổi các hoạt động chơi và có những đánh giá, điều chỉnh kịp thời làm cho hoạt động chơi luôn luôn hứng thú mà vẫn đảm bảo mục tiêu dạy học.

(*) TS. Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh, ttuyenqb@hcmute.edu.vn

(**) CN. Trường Tiểu học Bình Chiểu, thành phố Thủ Đức, thiphuong7777@gmail.com, Mã số: TCKH26-21-2021

2. NỘI DUNG

2.1. Quy trình tổ chức trò chơi nhóm trong dạy học tiếng Anh cho học sinh tiểu học

Đặc điểm quá trình nhận thức của học sinh tiểu học mang đậm màu sắc cảm xúc. Có trẻ thì rất nhút nhát nhưng có trẻ thì rất mạnh dạn sôi nổi. Trẻ dễ bị thu hút bởi những sự vật hiện tượng luôn thay đổi, thích quan sát, động chạm đến vật, vận động chứ không thích ngồi yên một chỗ để nghe, để suy nghĩ, để biết... Đặc biệt trong giờ học ngôn ngữ mà cứ bắt trẻ lặp đi lặp lại các từ mới hoặc các mẫu câu như một cái máy thì trẻ rất chán nản và không tích cực tiếp thu bài, không vận dụng được kiến thức đã học trong tình huống giao tiếp thực [1]. Vì vậy việc áp dụng các trò chơi vào giờ dạy tiếng Anh là cần thiết, và tiến hành theo quy trình sau:

1) *Chia nhóm*: Có thể chia nhóm ngẫu nhiên hay chia nhóm chủ định, phụ thuộc vào mục đích của việc hoạt động nhóm. Khi chia nhóm cần lưu ý số lượng thành viên trong mỗi nhóm phụ thuộc vào nhiệm vụ bài học cũng như các thiết bị phục vụ cho hoạt động nhóm. Thời gian ít, nhóm nhỏ sẽ có hiệu quả hơn nhóm lớn vì trong nhóm nhỏ trách nhiệm cá nhân cao hơn, mất ít thời gian khi di chuyển. Ở bước này học sinh phải chủ động hình thành nhóm học tập khẩn trương theo sự phân chia của giáo viên [1], [3].

2) *Giao nhiệm vụ*: Nhiệm vụ của từng nhóm cần được giao cụ thể. Xác định rõ mục tiêu về kiến thức và kỹ năng mà các nhóm cần đạt được. Tốt nhất nên giao việc bằng phiếu học tập. Phiếu giao việc phải rõ ràng, có thể sử dụng cả 2 dạng câu hỏi: câu hỏi đóng và câu hỏi mở. Nếu không có phiếu sẵn, giáo viên cần viết rõ ràng yêu cầu làm việc trên bảng. Giáo viên dự tính thời gian hoạt động nhóm cho thích hợp, đủ để học sinh di chuyển và thảo luận. Giáo viên cũng nên yêu cầu về cách thức làm việc theo nhóm, yêu cầu về cách thể hiện kết quả: viết, vẽ, sắm vai... [3].

Ở bước này học sinh sau khi nhận nhiệm vụ, các nhóm chủ động nghiên cứu, tìm tòi để lập dàn ý trả lời; xác định nội dung trả lời, dựa vào thông tin nào trong sách giáo khoa hay các phương tiện khác: tranh ảnh, tài liệu bổ sung...

3) *Làm việc trong nhóm*: Sau khi nhận nhiệm vụ, từng thành viên sẽ đóng các vai khác nhau với từng nhiệm vụ khác nhau. Các nhóm triển khai công việc với từng hoạt động cụ thể [3].

Hoạt động 1: Động não. Trong hoạt động này giáo viên nêu vấn đề, xác định nhiệm vụ nhận thức cho học sinh; tổ chức các nhóm, giao nhiệm vụ và định lượng thời gian cho mỗi công việc; hướng dẫn cách làm việc cho mỗi nhóm.

Hoạt động 2: Làm việc theo nhóm. Đó là hoạt động trao đổi, thảo luận trong nhóm hoặc phân công từng cá nhân trong nhóm làm việc độc lập. Để bày kết quả làm việc của nhóm có thể cử đại diện hoặc luân phiên nhau để phát huy hiệu quả đối với mỗi thành viên của nhóm. Trong khi các nhóm làm việc, giáo viên theo dõi điều chỉnh, đi lại giữa các nhóm để nắm bắt tình hình, động viên khuyến khích. Giáo viên đóng vai trò hướng dẫn cách khai thác, xử lý thông tin [1], [3].

Hoạt động 3: Tiến hành thảo luận và đi đến thống nhất, tổng kết trước lớp. Các nhóm lần lượt báo cáo kết quả. Giáo viên hướng dẫn học sinh phát hiện, nhận xét, bổ sung đánh giá hoặc sửa chữa những thiếu sót của nhóm bạn để rút kinh nghiệm và hoàn thiện kiến thức.

Để các nhóm trao đổi, thảo luận các bài tập mà giáo viên giao, cần tổ chức các nhóm có tính luân chuyển theo hình thức: Chia lớp thành các nhóm nhỏ 4-6 học sinh (đặt tên cho mỗi nhóm); Mỗi nhóm thảo luận và giải quyết vấn đề của bài học; Tổ chức các nhóm mới. Mỗi nhóm mới chỉ chứa một thành viên của mỗi nhóm ban đầu (các thành viên nhóm mới mang một tên mới); Mỗi cá nhân trong nhóm mới sẽ đem kiến thức của mình vừa khám phá lắp ghép với nhau để thành thông tin hoàn chỉnh.

Hình thức này rất hiệu quả đối với các bài dài, có nhiều nội dung kiến thức, nhiều tình

huống cần giải quyết. Nó còn giúp cho mọi học sinh tham gia hoạt động học tập, làm tăng sự tự tin, khả năng tự học chủ động, sáng tạo, năng lực tư duy cho học sinh.

4) *Báo cáo kết quả*: Đại diện các nhóm trình bày kết quả. Cách trình bày phổ biến nhất là các nhóm viết hoặc minh họa bằng hình vẽ kết quả của nhóm trên giấy khổ rộng hoặc được giáo viên chụp hình đưa lên máy chiếu. Giáo viên cũng nên lựa chọn các hình thức báo cáo qua phương pháp thị trường, phương pháp hội chợ, phương pháp triển lãm cho học sinh tự do đi lại, quan sát kết quả của nhóm khác và có thể thảo luận với nhau, chủ động trong việc hình thành kiến thức [3].

5) *Tổng kết*: Học sinh có thể tự tổng kết hoặc giáo viên tổng kết và đưa ra thông tin phản hồi để rút ra kiến thức. Để tổ chức trò chơi nhóm trong dạy học tiếng Anh được hiệu quả, giáo viên bám sát quy trình và lên kế hoạch kỹ lưỡng từ cách chơi, đội chơi, thời gian chơi. Đặc biệt, giáo viên luôn chuẩn bị sẵn sàng các dụng cụ dùng để chơi (bìa, giấy khổ to, bảng plastic, quân bài, tấm thẻ, cờ...), ngân hàng câu hỏi hoặc những thông tin hướng dẫn trước.

2.2. Tổ chức trò chơi nhóm trong dạy học môn tiếng Anh cho học sinh tiểu học

2.2.1. Trò chơi Things Snatch (Lấy đồ vật)

Giáo viên đặt các đồ vật có tên gọi liên quan đến bài học lên trên ghế hoặc bàn để ở giữa lớp (ở vị trí dễ quan sát). Chia lớp thành hai nhóm và chọn khoảng 4-6 học sinh ở mỗi nhóm lên bảng, yêu cầu số học sinh đại diện cho hai nhóm này đứng cách xa nhau. Giao số cho các học sinh này. Giáo viên nêu yêu cầu trò chơi là giáo viên sẽ gọi tên đồ vật bằng tiếng Anh còn học sinh phải lấy đúng đồ vật có tên gọi đó. Khi giáo viên gọi số nào thì hai em học sinh mang số ấy ở hai đội đại diện cho hai nhóm chạy thật nhanh lên lấy đồ vật. Ai nhanh chân hơn và lấy đúng đồ vật mà giáo viên gọi thì sẽ ghi được điểm. Giáo viên tổng kết đội nào nhiều điểm hơn thì đội đó thắng cuộc.

2.2.2. Trò chơi Sentence Arranging (Sắp xếp từ thành câu)

Giáo viên chuẩn bị sẵn một số câu cần ôn tập và viết mỗi từ của các câu này lên một tấm bìa hoặc tấm thẻ (tùy theo trình độ học sinh, giáo viên có thể chuẩn bị câu dài hay ngắn, khó hay dễ). Chia lớp thành hai nhóm, tùy theo số từ của mỗi câu, giáo viên gọi số học sinh của mỗi nhóm lên trước lớp (ví dụ câu có 6 từ thì gọi 6 học sinh). Giáo viên xáo trộn các từ trong câu trước khi phát cho số học sinh được gọi lên bảng, mỗi em một từ. Trong khoảng thời gian nhất định (ví dụ: 30 giây), những học sinh này phải đưa từ của mình ra phía trước và tự sắp xếp trong đội để có được một câu hoàn chỉnh và đúng. Đội nào sắp xếp đúng và nhanh hơn được tính điểm, giáo viên tổng kết đội nào nhiều điểm hơn sẽ thắng cuộc.

2.2.3. Trò chơi Spelling (Ghép chữ)

Chia lớp thành 2 dãy học sinh (hàng ngang hoặc dọc), giáo viên sẽ đọc một từ và học sinh phải viết được từ đó lên bảng rồi đánh vần nó. Hai em đứng đầu hai dãy bốc thăm để giành quyền chơi trước. Giáo viên đọc cho hai em đứng đầu tiên của hai dãy giành quyền chơi trước một từ và hai em này phải chạy thật nhanh lên bảng viết từ đó lên bảng rồi đánh vần. Nếu học sinh nào viết sai hoặc đánh vần không chính xác thì sẽ không ghi được điểm. Nếu học sinh trả lời đúng và đánh vần đúng thì nhóm đó được tính điểm. Sau khi trả lời xong, bất kỳ đúng hay sai, em học sinh ấy phải ngồi xuống để dành lượt chơi cho bạn tiếp theo. Lần lượt chơi cho đến khi giáo viên đã đi hết số từ cần kiểm tra hoặc cho đến khi thời gian mà giáo viên ấn định đã hết. Đội có nhiều điểm hơn là đội thắng cuộc.

2.2.4. Trò chơi Car Racing (Đua xe)

Giáo viên có thể làm trên bảng hoặc chuẩn bị ở bảng phụ. Kẻ ba đường thẳng để tạo ra hai đường đua song song và chia đường đua thành những ô chữ nhật bằng nhau (học sinh có thể thực hiện trên giấy nháp) để chơi được lâu tùy theo thời gian cho phép bạn có thể kẻ thêm nhiều đường đua khác nhau.

Racer I	kite	table	go	thin	ear	eight	red	now	game
Racer II	cat	egg	eat	orange	name	ruler	ten	dog	who

Hai “tay đua” tương ứng với đại diện của hai đội (ví dụ đội I ghi “kite”, đội II ghi “cat”) sau đó bốc thăm đi trước sẽ ghi từ có chữ cái đầu của mình là chữ cái cuối của từ của đối thủ, như ví dụ trên nếu II đi trước sẽ ghi từ có chữ “e” ở đầu (ví dụ “egg”) vào ô tiếp theo của mình vì ở trên từ “kite” có chữ cuối là “e”, tương tự đến lượt I đi thì ghi từ “table” chẳng hạn (cat – table), đến lượt II đi “eat” (table – eat), đến lượt I đi “go” (egg – go) lần lượt như vậy trò chơi sẽ tạo thành hai chuỗi đích dắc, đan xen gồm các từ nối đầu – đuôi (kite – egg – go – orange – ear – ruler – red – dog – game).

Cuộc đua sẽ kết thúc khi một tay đua bị “nổ lốp” tức là ghi sai từ hoặc lặp lại từ ở đằng trước hay hết xăng (không tìm được từ tiếp theo nữa). Trò chơi này giáo viên có thể làm trọng tài, cho điểm và chia lớp thành hai đội đua với nhau hoặc hai cá nhân với nhau.

2.2.5. Trò chơi Guessing Word (Đoán từ)

Giáo viên viết các ô chữ lên bảng, mỗi chữ cái là một ô. Chia lớp thành hai đội chơi. Người chủ trò (giáo viên hoặc một học sinh) lấy một từ theo một chủ đề rồi viết lên bảng hoặc ra giấy một số ô vuông tương ứng với số chữ cái của từ đó, người chơi sẽ đoán mỗi lần một chữ cái, nếu chữ cái đó có trong ô chữ thì chủ trò sẽ viết chữ cái ấy vào đúng vị trí. Mỗi lần đoán đúng sẽ ghi được 1 điểm.

Trong quá trình chơi, đội nào tìm ra được đúng đáp án và đọc đúng từ đó thì sẽ ghi được 2 điểm. Ngược lại sau năm lần đoán sai (số lần là do người chủ trò và người chơi quy định) mà chưa tìm ra một chữ cái đúng thì đội đó sẽ thua cuộc.

Trong trường hợp một trong hai người chơi đã biết chắc chắn đó là từ gì thì có thể nói với người chủ trò ngay và giành chiến thắng. Còn nếu đoán sai

cả từ sẽ bị loại khỏi cuộc chơi và người còn lại sẽ tiếp tục đoán. Nếu như cả hai cùng không đoán ra thì sẽ gọi ý. Đây là một trò chơi rất vui và bổ ích, học sinh sẽ rất thích thú vì nó vừa gần gũi với các em vừa phát huy khả năng tư duy của chúng.

Ngoài ra, có rất nhiều trò chơi mà giáo viên có thể tổ chức cho học sinh tiểu học khi dạy học môn tiếng Anh, tiêu biểu có thể kể thêm các trò chơi: *Simon says, Zigsaw reading, Chinese whisper, Challenging, Throwing a ball, Hearing mistakes Stand up when you hear,...* Phương pháp trò chơi là phương pháp tổ chức cho học sinh tìm hiểu một vấn đề hay thể nghiệm những hành động, những thái độ, những việc làm thông qua hoạt động chơi. Sử dụng trò chơi học tập để hình thành kiến thức, kỹ năng mới hoặc củng cố kiến thức, kỹ năng đã học. Trong thực tế dạy học, giáo viên thường tổ chức trò chơi học tập để củng cố kiến thức, kỹ năng. Tuy nhiên việc tổ chức cho học sinh chơi các trò chơi để hình thành kiến thức, kỹ năng mới là rất cần để tạo hứng thú học tập cho học sinh ngay từ khi bắt đầu bài học mới [2].

2.3. Vận dụng trò chơi nhóm trong dạy học môn tiếng Anh cho học sinh tiểu học ở một số trường trên địa bàn thành phố Thủ Đức

Vận dụng trò chơi nhóm trong dạy học môn tiếng Anh, nghiên cứu tiến hành trên 3 lớp thực nghiệm và 3 lớp đối chứng với số lượng học sinh và trình độ của lớp thực nghiệm tương đương với lớp đối chứng. Sau 3 tuần áp dụng trò chơi vào dạy học tiếng Anh ở các lớp thực nghiệm, tiến hành thực hiện bài kiểm tra định kỳ các kỹ năng nghe, đọc, ngữ pháp, viết với đề bài chung cho lớp thực nghiệm và lớp đối chứng.

Bảng 1. Kết quả khảo sát của lớp đối chứng

Trình độ		Số học sinh: 28		Số học sinh: 31		Số học sinh: 29	
		Lớp 3A1		Lớp 4A3		Lớp 5A2	
		A	B	A	B	A	B
Nghe	Số lượng	10	18	15	16	14	15
	%	35,8	64,2	48,3	51,7	48,3	51,7
Đọc	Số lượng	16	12	17	14	15	14
	%	57,1	42,9	54,8	45,2	51,7	48,3
Ngữ pháp	Số lượng	15	13	18	13	16	13
	%	53,6	46,4	58,1	41,9	55,2	44,8
Viết	Số lượng	14	14	16	15	14	15
	%	50,0	50,0	51,7	48,3	48,3	51,7

Ghi chú: A: *Nắm được kiến thức*; B: *Chưa nắm được kiến thức*

Nguồn: nhóm tác giả, 2021

Bảng 2. Kết quả khảo sát của lớp thực nghiệm

Trình độ		Số học sinh: 32		Số học sinh: 30		Số học sinh: 29	
		Lớp 3A4		Lớp 4A3		Lớp 5A1	
		A	B	A	B	A	B
Nghe	Số lượng	23	9	21	9	19	10
	%	71,9	28,1	70,0	30,0	65,5	34,5
Đọc	Số lượng	24	8	23	7	19	10
	%	75,0	25,0	76,7	23,3	65,5	34,5
Ngữ pháp	Số lượng	21	11	24	6	20	9
	%	65,6	34,4	80,0	20,0	69,0	31,0
Viết	Số lượng	20	12	22	8	18	11
	%	62,5	37,5	73,3	26,7	62,1	37,9

Ghi chú: A: *Nắm được kiến thức*; B: *Chưa nắm được kiến thức*

Nguồn: nhóm tác giả, 2021

Các bài kiểm tra ngữ pháp và kiểm các kỹ năng với đề bài trong bộ ngân hàng đề kiểm tra định kỳ môn tiếng Anh của trường, và được chấm ở thang điểm 10. Điểm chấm được lấy nguyên, các điểm từ 1 đến 5 được chọn chưa nắm được kiến thức, các điểm từ 6 đến 10 là nắm được kiến thức.

Số liệu cho thấy lớp đối chứng (3A1, 4A3, 5A2): trình độ nghe của 3 lớp ở mức nắm được kiến thức chỉ đạt được 35,8-48,3%; tỷ lệ học sinh chưa nắm được kiến thức rất cao 51,7-64,2%; trình độ đọc ở mức nắm được kiến thức đạt tốt hơn 51,7-57,1%; nhưng tỷ lệ học sinh chưa nắm được kiến thức cũng còn khá cao 42,9-48,3%; trình độ ngữ pháp ở mức nắm được kiến thức đạt 53,6-58,1%; nhưng tỷ lệ học sinh chưa nắm được kiến thức còn 41,9-46,4%; trình độ viết ở mức nắm được kiến thức đạt 48,3-

50%; nhưng tỷ lệ học sinh chưa nắm được kiến thức 48,3-51,7%. Điều này chứng tỏ gần 50% lớp học sẽ thụ động vì không nắm được kiến thức.

Trong khi học sinh ở 3 lớp thực nghiệm (3A4, 4A3, 5A1) cho thấy: trình độ nghe của 3 lớp ở mức nắm được kiến thức đạt rất cao từ 65,5-71,9%; tỷ lệ học sinh chưa nắm được kiến thức thấp chỉ 28,1-34,5%; trình độ đọc ở mức nắm được kiến thức đạt rất cao từ 65,5-76,7%; còn tỷ lệ học sinh chưa nắm được kiến thức chỉ ở mức thấp 23,3-34,5%; trình độ ngữ pháp của 3 lớp ở mức nắm được kiến thức đạt khá cao từ 65,6-80%; tỷ lệ học sinh chưa nắm được kiến thức thấp chỉ 20-34,4%; trình độ viết ở mức nắm được kiến thức đạt 62,1-73,3%; tỷ lệ học sinh chưa nắm được kiến thức chỉ còn 26,7-37,9%. Điều này chứng tỏ trình độ kiến thức

của lớp thực nghiệm sau khi vận dụng trò chơi nhóm trong quá trình dạy học môn tiếng Anh cho học sinh thì kết quả có dấu hiệu khả quan và chiều hướng tăng lên. Nhằm tăng mức độ tin

cậy hơn, chúng tôi tiến hành nhận xét, dự giờ và đánh giá thêm giờ học của lớp thực nghiệm và đối chứng.

Bảng 3. Mức độ đánh giá giờ học của lớp thực nghiệm và đối chứng

Giờ học	Lỗi cuốn học sinh vào giờ học	Học sinh chủ động nói	Học sinh nắm được bài sau giờ học	Kết quả phát âm tiếng Anh tốt
Lớp thực nghiệm có trò chơi	100%	95%	85%	80%
Lớp đối chứng không có trò chơi	60%	50%	60%	50%

Nguồn: nhóm tác giả, 2021

Sau khi kiểm nghiệm kết quả trình độ của 6 lớp, tiến hành kiểm nghiệm mức độ: lỗi cuốn học sinh vào giờ học, học sinh chủ động nói, học sinh nắm được bài sau giờ học. Kết quả cho thấy nếu tổ chức trò chơi thì giờ học sinh chủ động hơn, các em mạnh dạn, tự tin khi nói tiếng Anh. Với sự chuẩn bị giáo án cẩn thận, chi tiết, sự chỉ đạo hướng dẫn của giáo viên theo hướng “say – do – check”, các em học sinh đã hăng hái phát biểu, tích cực tập nói theo cặp, nhóm và thấy được việc sử dụng trò chơi học tập không chỉ giúp học sinh nắm được, củng cố được âm và nghĩa của từ một cách nhẹ nhàng, mà còn giúp học sinh phát triển năng lực tư duy, giúp các em tự tin, khả năng diễn đạt mạch lạc.

3. KẾT LUẬN

Trò chơi học tập là một loại hình hoạt động theo đội, nhóm và vui chơi có nhiều tác

dụng trong các giờ học của học sinh tiểu học. Trò chơi học tập tạo ra không khí vui tươi, hồn nhiên, sinh động trong giờ học. Dạy học qua tổ chức trò chơi có tác dụng kích thích được trí tưởng tượng, tò mò, ham hiểu biết ở học sinh. Tổ chức tốt trò chơi học tập không chỉ tạo các em hứng thú hơn trong học tập mà còn giúp các em tự tin hơn. Có cơ hội tự khẳng định mình và đánh giá nhau trong học tập. Việc tổ chức trò chơi trong các giờ học tiếng Anh là vô cùng cần thiết. Song không nên quá lạm dụng phương pháp này, mỗi giờ học ta chỉ nên tổ chức cho các em chơi từ 1 đến 3 trò chơi trong khoảng thời gian từ 5 đến 7 phút. Người giáo viên cần có kỹ năng tổ chức, hướng dẫn các em chơi thật hợp lý và đồng bộ, phát huy được tối đa vai trò của học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Quốc Hùng (2010), *Phương pháp dạy tiếng Anh cấp tiểu học*, Nxb Giáo dục.
- [2] Nguyễn Thị Thanh Huyền (2017), *Vấn đề giáo dục ngoại ngữ tiếng Anh cho thiếu nhi trên kênh Bibi của truyền hình Cáp Việt Nam*, Luận văn Thạc sĩ Ngành Báo chí và Truyền thông: 603201 (Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn).
- [3] Lê Thị Tuyết Mai (2005), *Giảng dạy tiếng Anh theo phương pháp tích cực*, *Tạp chí nghiên cứu khoa học số 3*.
- [4] Mahoney, Joseph L., and Håkan Stattin (2000), *Leisure activities and adolescent antisocial behavior: The role of structure and social context*, *Journal of adolescence*, 23(2).

Ngày nhận bài: 10-3-2021. Ngày biên tập xong: 15-3-2021. Duyệt đăng: 25-3-2021